

CÔNG TY CỔ PHẦN VITALY

DỰ THẢO

VĂN KIÊN

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2020**

Bình Dương, tháng 05 năm 2020

Bình Dương, ngày 08 tháng 04 năm 2020

BÁO CÁO

BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NHIỆM KỲ 2015 - 2020 PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SXKD NHIỆM KỲ 2020 - 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ Phần Vitaly

PHẦN I

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NHIỆM KỲ 2015 - 2020

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1. Tình hình thị trường:

a. Thuận lợi:

- Nhà nước tăng cường kiểm soát để ngăn chặn việc nhập lậu sản phẩm gạch ốp lát qua đường tiểu ngạch từ Trung Quốc về Việt nam
- Trong những năm đầu của giai đoạn nhu cầu xây dựng lớn, tốc độ đô thị hóa tăng nhanh
- Kinh tế tăng trưởng cao, thu nhập bình quân đầu người tăng lên
- Các tổ chức tín dụng có nhiều gói ưu đãi, hỗ trợ lãi suất vay cho các doanh nghiệp sản xuất quy mô vừa và nhỏ.

b. Khó khăn:

- Giai đoạn từ năm 2015+2020 là giai đoạn có rất nhiều chính sách về quản lý xây dựng thay đổi, vì vậy thị trường vật liệu xây dựng gặp nhiều khó khăn.
- Các chính sách về quản lý bảo vệ môi trường được thắt chặt hơn như khai thác nguồn nguyên liệu tự nhiên, dẫn đến việc khan hiếm cát xây dựng.
- Sản xuất gạch ốp lát liên tục được đầu tư máy móc thiết bị mới, công nghệ hiện đại, công suất lớn.
- Thị trường gạch ceramic hiện nay cung vượt cầu, áp lực cạnh tranh ngày càng khốc liệt hơn.

2. Tình hình Công ty:

a. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của HĐQT, sự tin tưởng của các cổ đông, sự hỗ trợ của Tổng Công ty VLXD Số 1 – CTCP và sự giúp đỡ, hợp tác quý báu của Công ty TNHH Mua Bán Nợ và Tài Sản Tồn Động DATC.
- Có sự định hướng đúng đắn trong sắp xếp nhân sự phù hợp đội ngũ cán bộ chủ chốt đã phát huy năng lực rất tốt và sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống khó khăn để ổn định SXKD góp phần xây dựng công ty phát triển bền vững.
- Cán bộ công nhân viên đoàn kết, thống nhất, cùng nhau xây dựng mái nhà VITALY ổn định và ngày càng phát triển bền vững hơn.

- Thương hiệu sản phẩm gạch ceramic VITALY vẫn giữ được lòng tin đối với người tiêu dùng trong nước và nước ngoài.
- Công ty đã đầu tư lắp đặt và đưa vào vận hành khai thác máy mài cạnh, máy in kỹ thuật số tại các dây chuyền sản xuất.

b. Khó khăn:

- Số lỗ lũy kế đến ngày 31/12/2014 là 72,443 tỷ đồng; Đến thời điểm 31/12/2019, lỗ lũy kế còn là 13,540 tỷ đồng.
- Dư nợ phải trả cao, nguồn vốn mất cân đối, chi phí tài chính cao.
- Dây chuyền sản xuất đầu tư lâu, công nghệ cũ, lạc hậu và sử dụng hóa khí nên thường xuyên bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị; Quản lý nguồn nước thải đảm bảo môi trường theo quy định của nhà nước dẫn đến chi phí sản xuất tăng lên.
- Đặc thù công việc nặng, bụi, ồn và thu nhập chưa cao vì vậy việc tuyển dụng công nhân có tay nghề là rất khó.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2019:

(Kết quả SXKD của Công ty năm 2015, 2016, 2017, 2018 đã được báo cáo và thông qua trong các kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên)

1. Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh:

| Stt | Nội dung | Đvt | Kế hoạch 2015-2020 | Thực hiện 2015-2020 | TH so với KH 2015-2020 | KH năm 2019 | TH năm 2019 | TH so với KH 2019 |
|-----|--------------------|-------|--------------------|---------------------|------------------------|-------------|-------------|-------------------|
| 1 | Sản lượng sản xuất | Tr.m2 | 22.500 | 24.200 | 107,56% | 4.800 | 4.223 | 87,98% |
| - | Tỷ lệ loại I | % | 70,00% | 82,31 | 117,59% | 80,00% | 87,80% | 109,75% |
| 2 | Sản lượng tiêu thụ | m2 | 22.500 | 23.198 | 103,10% | 5.000 | 3.824 | 76,48% |
| - | Trong nước | m2 | 20.250 | 21.160 | 104,49% | 4.560 | 3.410 | 74,78% |
| - | Xuất khẩu | m2 | 2.250 | 2.038 | 90,57% | 440 | 414 | 94,09% |

2. Các chỉ tiêu tài chính:

| Stt | Khoản mục | Đvt | KH 2015 - 2020 | TH 2015 - 2020 | TH so với KH 2015 - 2020 (%) | Kế hoạch năm 2019 | Thực hiện năm 2019 | TH so với KH 2019 (%) |
|-----------|-----------------------|------|----------------|----------------|------------------------------|-------------------|--------------------|-----------------------|
| 1. | Hoạt động SXKD | | | | | | | |
| 1 | Tổng doanh thu | Tr.đ | 1.636.502 | 1.624.978 | 99,30% | 364.098 | 286.950 | 78,81% |
| | Các khoản giảm trừ DT | " | (500) | (2.087) | 417,40% | (300) | (539) | 179,67% |
| | Doanh thu bán hàng | " | 1.636.502 | 1.623.873 | 99,23% | 364.298 | 287.100 | 78,81% |
| | Doanh thu tài chính | " | 500 | 3.192 | 638,40% | 100 | 389 | 389,00% |
| 2 | Tổng chi phí | Tr.đ | 1.544.282 | 1.554.942 | 100,69% | 346.521 | 276.202 | 79,71% |

| | | | | | | | | |
|-------------|---------------------------------------|-------------|---------------|---------------|----------------|---------------|---------------|---------------|
| | Giá vốn hàng bán | " | 1.406.883 | 1.423.788 | 101,20% | 314.220 | 249.884 | 79,53% |
| | Chi phí bán hàng | " | 54.704 | 66.128 | 120,88% | 15.300 | 14.506 | 94,81% |
| | Chi phí QLDN | " | 42.272 | 47.919 | 113,36% | 11.025 | 8.306 | 75,34% |
| | Chi phí tài chính | " | 40.423 | 17.107 | 42,32% | 5.976 | 3.506 | 58,67% |
| 3 | Lợi nhuận từ SXKD | Tr.đ | 92.220 | 70.036 | 75,94% | 17.577 | 10.748 | 61,15% |
| II. | Hoạt động khác | Tr.đ | | | | | | |
| | Thu nhập khác | " | 500 | 1.846 | 369,20% | 100 | 982 | 982,00% |
| | Chi phí khác | " | 750 | 4.126 | 550,13% | 650 | 476 | 73,23% |
| | Lợi nhuận khác | " | (250) | (2.280) | 912,00% | (550) | 506 | -92,00% |
| III. | Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN | Tr.đ | 91.970 | 67.756 | 73,67% | 17027 | 11254 | 66,10% |
| | Chi phí thuế TNDN | " | 14.842 | 8.851 | 59,63% | 3.406 | 2.327 | 68,32% |
| | Lợi nhuận sau thuế TNDN | " | 77.128 | 58.905 | 76,37% | 13.621 | 8.927 | 65,54% |
| IV | Khấu hao cơ bản | " | 56.836 | 68.554 | 120,62% | 13.497 | 13.445 | 99,61% |

III. ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019:

Qua kết quả thực hiện, hầu hết các chỉ tiêu đều không đạt so với kế hoạch đề ra và thấp hơn so với cùng kỳ năm trước; Do ảnh hưởng một số nhân tố như sau:

- Thị trường gạch ceramic hiện nay cung đã vượt cầu vì vậy áp lực cạnh tranh ngày càng khốc liệt hơn, thị phần ngày càng thu hẹp lại. Hiện nay có rất nhiều nhà máy đưa vào khai thác các dòng sản phẩm cùng chủng loại với VITALY.
- Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của HĐQT, sự tin tưởng của các cổ đông, sự hỗ trợ của Tổng Công ty VLXD Số 1 – CTCP và sự giúp đỡ, hợp tác quý báu của Công ty TNHH Mua Bán Nợ và Tài Sản Tồn Động DATC.
- Có sự định hướng đúng đắn trong sắp xếp nhân sự phù hợp đội ngũ cán bộ chủ chốt đã phát huy năng lực rất tốt và sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống khó khăn để ổn định SXKD góp phần xây dựng công ty phát triển bền vững.
- Đội ngũ cán bộ công nhân viên đoàn kết, thống nhất, cùng nhau khắc phục những khó khăn, chủ quan, khách quan để đạt kế hoạch sản xuất kinh doanh.
- Thương hiệu sản phẩm gạch ceramic VITALY vẫn giữ được lòng tin đối với người tiêu dùng trong nước và nước ngoài.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NHIỆM KỲ 2020 - 2025

I. ĐÁNH GIÁ NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH

1. Tình hình thị trường tiêu thụ:

a. Giai đoạn 2020 – 2025:

- Chính phủ phần đầu phát triển mục tiêu kinh tế xã hội với mức tăng trưởng GDP tăng khoảng 7%/ năm và mục tiêu nhiệm vụ đẩy mạnh đô thị hóa, tiếp tục triển khai chiến lược phát triển nhà ở quốc gia (*nguồn tham khảo của Công ty chứng khoán Vietcombank*)
- Giai đoạn 5 năm tới dự báo ngành gạch ốp lát vẫn tiếp tục có xu hướng tăng trưởng mức 6% - 8% so với giai đoạn 2015 – 2020.
- Hiện nay, mức độ cạnh tranh của các doanh nghiệp trong ngành sản xuất gạch ốp lát trở nên khốc liệt, đặc biệt trong lĩnh vực sản xuất gạch Ceramic từ đó hình thành cuộc đua tranh giành thị trường, khách hàng giữa các nhà sản xuất.
- Các đơn vị sản xuất khác cùng phân khúc với Vitaly họ có rất nhiều lợi thế cạnh tranh về giá bán trên thị trường. Do đa số các đơn vị sản xuất gạch ceramic đầu tư sau, quy mô sản xuất rộng, công nghệ hiện đại, công suất lớn...

b. Năm 2020:

- Năm 2020 là năm sẽ còn nhiều khó khăn. Do sức ép nguồn cung và nhu cầu tiêu dùng những sản phẩm gạch có kích thước lớn từ thị trường sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến kế hoạch tiêu thụ của công ty trong năm 2020.
- Ngoài ra ngay từ đầu năm đại dịch Covid lây lan nhanh trên toàn thế giới cũng làm ảnh hưởng đến việc lưu thông hàng hóa trong nước cũng như xuất khẩu bị suy giảm mạnh.
- Thị trường tiêu thụ chính của Công ty Vitaly chủ yếu là khu vực miền đông, miền tây nam bộ nhưng tình hình thiên tai khắc nghiệt như xâm nhập mặn kéo dài, thiếu nước ngọt trầm trọng cũng ảnh hưởng đến tình hình tiêu thụ sản phẩm gạch ceramic.

2. Tình hình Công ty

a. Thuận lợi

- Kết hợp chặt chẽ với Công ty Kinh Doanh Sản Phẩm Fico đẩy mạnh công tác tiếp thị, mở rộng thị trường, rà soát lại chiến lược kinh doanh phù hợp với từng thời điểm.
- Phát triển dòng sản phẩm, mẫu mã mới đáp ứng thị hiếu của người tiêu dùng.
- Vận dụng những cải tiến mới trong công nghệ sản xuất gạch ceramic vào trong các công đoạn sản xuất tại công ty.
- Thực hiện kiểm soát tốt định mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu, tỷ lệ bể vỡ trong quá trình sản xuất.

- Tập trung nghiên cứu cải tiến các toa phối liệu nhằm nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm.

b. Khó khăn

- Số lỗ lũy kế đến ngày 31/12/2019 của Công ty là: 13,941 tỷ đồng.
- Nguồn tài chính của Công ty hiện nay vẫn còn bị mất cân đối, dư nợ phải trả cao.
- Công tác tuyển dụng lao động có tay nghề gặp nhiều khó khăn.
- Dây chuyền sản xuất lạc hậu, chi phí bảo dưỡng sửa chữa định kỳ cao, thời gian nhiều.
- Môi trường nước thải và khí thải trong sản xuất được siết chặt nên phải tăng chi phí xử lý.

II. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH:

Từ những đánh giá nhận định trên, Ban điều hành Công ty dự kiến xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2020 – 2025 như sau:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

| Stt | Nội dung | Dvt | Kế hoạch 2020 -2025 | Kế hoạch 2020 | Ghi chú |
|-----|----------------------|------|---------------------|---------------|--------------------|
| 1 | Sản lượng sản xuất | M2 | 23.000.000 | 4.400.000 | S.phẩm loại A: 84% |
| 2 | Sản lượng tiêu thụ | M2 | 23.200.000 | 4.600.000 | |
| 3 | Tổng doanh thu | Tr.đ | 1.592.000 | 325.000 | |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế | Tr.đ | 60.000 | 11.500 | |
| 5 | Chi phí khấu hao | Tr.đ | 70.000 | 15.560 | |

2. Kế hoạch đầu tư chiều sâu:

| STT | Tên dự án / Hạng mục đầu tư | Số lượng | Tổng mức đầu tư dự kiến (tr.đ) 2020-2025 | Kế hoạch 2020 | Dự kiến nguồn vốn đầu tư | Ghi chú |
|-----|--|----------|--|---------------|--------------------------|---------|
| 1 | Nhà kho chứa gạch | 1 | 3.000 | 3.000 | Vốn vay – Tự có | |
| 2 | Lò than xích DC1.2 | 1 | 3.000 | 3.000 | Vốn vay – Tự có | |
| 3 | Máy đóng gói tự động | 5 | 15.000 | 6.000 | Vốn vay – Tự có | |
| 4 | Cải tạo thiết bị dây chuyền tráng men | 5 | 5.000 | - | Vốn vay – Tự có | |
| 5 | Thay sấy đứng sang sấy nằm; cải tạo thiết bị giảm tiêu hao nhiên liệu lò nung, nâng công suất lên 7 triệu m2/năm, chuyển đổi 1 dây chuyền sản xuất gạch ceramic sang gạch bán sứ | | 30.000 | - | Vốn vay – Tự có | |

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NHIỆM KỲ 2020 - 2025:

Để thực hiện được các mục tiêu cơ bản trong nhiệm kỳ 2020 - 2025 trong Công ty phải thực hiện tốt những nhiệm vụ cụ thể sau:

1. Công tác kinh doanh và phát triển thị trường:

- Tăng cường khảo sát để mở rộng thêm thị trường trong nước và các nước lân cận.
- Xây dựng chiến lược kinh doanh và phân khúc thị trường hợp lý ở từng khu vực.
- Phối hợp chặt chẽ với Công ty FICO.COM để đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm mang thương hiệu VITALY
- Tăng cường mối quan hệ với các đại lý, đặc biệt quan tâm đến các đại lý có doanh số bán hàng cao và khả năng thanh toán tốt.
- Thường xuyên chăm sóc khách hàng để nắm được nhu cầu thiết yếu của thị trường và cung cấp cho phòng thiết kế những thông tin cần thiết nhằm phục vụ cho công tác thiết kế và phát triển mẫu mã có hiệu quả cao.
- Tìm kiếm mở rộng thêm thị trường xuất khẩu nhiều nước trong khu vực Thái Lan, Campuchia, Myanma, Yemen, Philippin,

2. Về công tác quản lý sản xuất:

- Tăng cường chỉ đạo công nhân trong các công đoạn chấp hành nghiêm túc qui trình công nghệ và nội quy vận hành máy móc thiết bị ở từng ca sản xuất.
- Ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào thực tế sản xuất một cách hợp lý để nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, tiết kiệm vật tư và giảm tỷ lệ phế phẩm ở mỗi công đoạn sản xuất.
- Phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng, đồng bộ giữa phòng Kỹ Thuật, phân xưởng Cơ Điện, phân xưởng Sản Xuất để điều tiết trong sản xuất hợp lý, giảm thiểu thời gian trống lò.
- Toàn thể CB_CNV trong Công ty luôn cố gắng phấn đấu thực hiện tiêu chí là “Năng suất – Chất lượng – Giao hàng đúng hạn” để thương hiệu gạch men VITALY mãi mãi là dấu ấn tốt đẹp trong lòng người tiêu dùng.

3. Về Công tác tài chính:

- Cân đối hợp lý giữa các nguồn vốn vay từ ngân hàng, vốn tự có đảm bảo để thực hiện việc sản xuất kinh doanh và đầu tư chiều sâu cũng như hợp lý việc trả các khoản nợ.
- Tăng cường thu hồi công nợ, đồng thời giảm thiểu công nợ khó đòi.
- Rà soát các loại chi phí, đánh giá và phân tích thường xuyên để tiết kiệm tối đa chi phí.
- Thực hiện tốt quy chế tài chính, phát huy hiệu quả từng đồng vốn để quay vòng vốn nhanh và mang lại hiệu quả thiết thực cho Công ty.

4. Về công tác Quản lý điều hành:

- Chú trọng về công tác tổ chức nhân sự, sắp xếp, định biên lao động. Bố trí nhân lực hợp lý từ tổ sản xuất ở các phân xưởng đến các phòng ban.
- Soát xét, tiếp tục hoàn chỉnh các quy chế, quy định, nội quy và các thông báo nội bộ nhằm nâng cao hơn nữa tinh thần trách nhiệm của CB.CNV. Xây dựng tác phong công nghiệp và văn hóa doanh nghiệp.
- Tăng cường công tác huấn luyện, đào tạo cho công nhân mới tuyển dụng, sát hạch tay nghề và nâng bậc thợ cho công nhân cũ.
- Xây dựng định mức lao động và đơn giá tiền lương hợp lý hơn nhằm đảm bảo tính công bằng cho người lao động yên tâm gắn bó với Công ty.

5. Các Công tác khác:

- Lực lượng lao động là tài sản quý báu của công ty, do đó công tác chăm lo đời sống cho người lao động luôn được quan tâm hàng đầu.
- Đảm bảo quyền lợi vật chất và tinh thần của người lao động.
- Tăng cường kiểm tra chất lượng phục vụ cho các bữa ăn giữa ca, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm tại bếp ăn tập thể của Công ty.
- Đảm bảo đầy đủ các nghĩa vụ và quyền lợi hợp pháp của người lao động như chế độ BHXH, khám sức khỏe định kỳ, bồi dưỡng độc hại...
- Công ty có tổng số khoảng hơn 400 cán bộ công nhân viên, có tổ chức Đảng, công đoàn và đoàn thanh niên, do đó các tổ chức luôn quan tâm chỉ đạo cán bộ công nhân viên thông suốt về tư tưởng chính trị, nêu cao tinh thần đoàn kết vượt qua mọi khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2020 được các cổ đông tin nhiệm và giao phó.
- Tăng cường công tác an ninh, bảo vệ tài sản Công ty. Mở các khóa đào tạo nghiệp vụ bảo vệ, công tác an toàn lao động và công tác phòng cháy chữa cháy.

Trên đây là kết quả sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2015 - 2020 và phương hướng nhiệm vụ của nhiệm kỳ 2020 - 2025. Ban Điều hành tổng hợp báo cáo trình đại hội, rất mong được sự góp ý, hỗ trợ của Quý cổ đông.

Xin chân thành cảm ơn Quý Cổ đông và trân trọng kính chào.

TM. BAN ĐIỀU HÀNH



VÔ VĂN TÙNG

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP VITALY NĂM 2019 VÀ NHIỆM KỲ 2015-2020

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Vitaly;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015+2020.

Hội đồng quản trị xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015+2020 và định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2020+2025 với những nội dung như sau:

PHẦN I: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ 2015+2020

I. VỀ NHÂN SỰ:

a) Hội đồng quản trị:

- | | |
|-------------------------|---|
| 1. Ô. Hồ Đình Thuận | Chủ tịch HĐQT bổ nhiệm từ ngày 14/11/2019 |
| 2. Ô. Võ Văn Tùng | UV. HĐQT bổ nhiệm từ ngày 24/04/2015 |
| 3. Ô. Nguyễn Danh Dũng | UV. HĐQT bổ nhiệm từ ngày 24/04/2015 |
| 4. Ô. Nguyễn Việt Lợi | UV. HĐQT bổ nhiệm từ ngày 24/04/2015 |
| 5. Ô. Nguyễn Xuân Thắng | UV. HĐQT bổ nhiệm từ ngày 14/11/2019 |

- Trong nhiệm kỳ 2015+2020, còn có các thành viên HĐQT tham gia như sau:

- | | |
|------------------------|---|
| 1. Ô. Bùi Thanh Long | tham gia HĐQT từ ngày 24/04/2015 + 25/06/2018 |
| 2. Ô. Nguyễn Tiến Hồng | tham gia HĐQT từ ngày 24/04/2015 + 01/03/2016 |
| 3. B. Vũ Thị Ngân | tham gia HĐQT từ ngày 01/03/2016 + 10/04/2017 |
| 4. Ô. Lê Thái Hiệp | tham gia HĐQT từ ngày 10/04/2017 + 19/05/2018 |
| 5. Ô. Phạm Thành Tuấn | tham gia HĐQT từ ngày 19/05/2018 + 13/11/2019 |

b) Ban kiểm soát:

- | | |
|----------------------------|--|
| 1. B. Nguyễn Thị Bích Thủy | Trưởng BKS bổ nhiệm từ ngày 24/04/2015 |
| 2. Ô. Hồ Hữu Tường | UV. BKS bổ nhiệm từ ngày 24/04/2015 |
| 3. Ô. Hoàng Văn Vững | UV. BKS bổ nhiệm từ ngày 27/04/2018 |

- Trong nhiệm kỳ 2015+2020, còn có các thành viên BKS tham gia như sau:

- | | |
|-------------------|--|
| Ô. Đặng Xuân Long | tham gia BKS từ ngày 24/04/2015 + 26/04/2018 |
|-------------------|--|

c) Thành viên Ban Giám đốc:

- | | |
|----------------------|--------------------------------------|
| 1. Ô. Võ Văn Tùng | Tổng Giám đốc |
| 2. Ô. Huỳnh Đức Dũng | Phó Tổng Giám đốc phụ trách sản xuất |

2. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 2015+2019:

2.1 Về quản lý theo chức năng nhiệm vụ trong Điều lệ:

HDQT đã bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch công tác đã đề ra, ban hành quy chế hoạt động, phân công, phân nhiệm cụ thể cho từng thành viên, thường xuyên theo dõi tình hình, giám sát các hoạt động của Công ty thông qua các báo cáo định kỳ của Ban điều hành.

Số phiên họp HĐQT từ năm 2015+2019:

- Năm 2015: 05 phiên họp thường kỳ;
- Năm 2016: 04 phiên họp thường kỳ;
- Năm 2017: 04 phiên họp thường kỳ;
- Năm 2018: 04 phiên họp thường kỳ, 01 phiên họp bất thường (miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT, bầu chức danh Chủ tịch HĐQT) & 04 Nghị quyết thông qua bằng phiếu lấy ý kiến gồm có:
 - Nghị quyết số 21.2/NQ-HĐQT ngày 10/6/2018 thông qua V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính cho năm 2018;
 - Nghị quyết số 22/NQ-HĐQT ngày 25/6/2018 thông qua V/v miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT;
 - Nghị quyết số 30/NQ-HĐQT ngày 10/6/2018 thông qua V/v thực hiện đầu tư cải tạo thay thế máy ép và máy sấy của dây chuyền số 5;
 - Nghị quyết số 37/NQ-HĐQT ngày 18/12/2018 thông qua Mô hình quản lý sản xuất Công ty CP Vitaly áp dụng từ ngày 01/01/2019.
- Năm 2019: có 04 phiên họp thường kỳ & 05 Nghị quyết thông qua bằng phiếu lấy ý kiến gồm có:
 - Nghị quyết số 23/NQ-HĐQT ngày 02/05/2019 thông qua Quy chế Quản lý tài chính;
 - Nghị quyết số 27/NQ-HĐQT ngày 04/6/2019 thông qua V/v phê duyệt Nhà thầu thực hiện dự án Trạm Khí hóa than;
 - Nghị quyết số 29/NQ-HĐQT ngày 27/06/2019 thông qua V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính cho năm 2019;
 - Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 13/11/2019 thông qua V/v miễn nhiệm và bổ nhiệm thành viên HĐQT;
 - Nghị quyết số 48/NQ-HĐQT ngày 14/11/2019 thông qua V/v bầu Chủ tịch HĐQT.

2.2/ Về tình hình thực hiện kế hoạch hoạt động đã đề ra::

Trên cơ sở kế hoạch hoạt động đã được ĐHCĐ phê duyệt, HĐQT đã triển khai các nội dung như sau:

- Các phiên họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đều được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định, đảm bảo số lượng các cổ đông, các thành viên Hội đồng quản trị tham gia theo quy định, các nội dung biểu quyết đều thực hiện theo đúng trình tự và đạt đồng thuận cao.
- Kết quả chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD nhiệm kỳ 2015-2019

a. Về sản xuất kinh doanh:

| CHỈ TIÊU | ĐVT | Kế Hoạch | Thực Hiện 2015+2019 | | | | | LK thực hiện 2015+2019 | tỷ lệ % TH so KH |
|---------------------------|-------------------|-----------|---------------------|---------|---------|---------|---------|------------------------|------------------|
| | | | 2015 | 2016 | 2017 | 2018 | 2019 | | |
| Sản lượng sản xuất | Tr.m ² | 22.500 | 5.006 | 5.105 | 4.835 | 5.031 | 4.223 | 24.200 | 107,56% |
| Sản lượng tiêu thụ | Tr.m ² | 22.500 | 4.677 | 5.022 | 4.616 | 5.059 | 3.824 | 23.198 | 103,10% |
| Sản phẩm loại A | % | 70,00% | 76,20% | 79,92% | 83,81% | 84,76% | 87,80% | 82,31% | 117,59% |
| Tổng doanh thu | Tr.đ | 1.636.502 | 304.743 | 336.544 | 323.483 | 373.258 | 286.950 | 1.624.978 | 99,30% |
| Tổng lợi nhuận trước thuế | - | 91.970 | 13.440 | 16.167 | 10.241 | 16.654 | 11.254 | 67.756 | 73,67% |

b. Về thực hiện công tác đầu tư:

Tình trạng của thiết bị đều thuộc vào thế hệ của đầu thập niên 90 đã trên 10 năm hoạt động liên tục, đây cũng là một trong những nguyên nhân gây nên tình trạng chi phí sản xuất gia tăng. Do đó, Hội đồng quản trị đã xem xét và thông qua các nghị quyết chỉ đạo Ban điều hành tập trung cho công tác đầu tư chiều sâu nhằm cải thiện chất lượng; hạ giá thành sản phẩm để nâng cao năng lực cạnh tranh.

Nhiệm kỳ 2015+2020, Trong các phiên họp thường kỳ, Hội đồng quản trị xem xét các nội dung báo cáo trình bày của Tổng Giám đốc về công tác sản xuất kinh doanh, trong đó có công tác đầu tư. Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị ra Nghị quyết giao cho Ban điều hành chủ động thực hiện đầy đủ các thủ tục liên quan và tiến hành triển khai đầu tư vào từng thời điểm thích hợp. Công ty thực hiện hoàn thành các hạng mục đầu tư sau:

- 05 Máy mài cạnh khô thực hiện tăng tài sản cố định từ 06/2015 đến 04/2018 (05 máy/05 dây chuyền)
- 01 Máy mài mặt gạch thực hiện tăng tài sản cố định từ 06/2018 (dây chuyền 3)
- 05 Máy in kỹ thuật số thực hiện tăng tài sản cố định từ 01/2016 đến 10/2017 (05 máy/05 dây chuyền)
- 03 Giá bù băng chuyền gạch thực hiện tăng tài sản cố định từ 04/2016 đến 04/2019 (dây chuyền 1, dây chuyền 2 và dây chuyền 5)
- Nhà kho chứa gạch thực hiện tăng tài sản cố định từ 08/2016, có diện tích 1.371 m² nằm trong khuôn viên Công ty.

2.3 Đánh giá hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020:

- Hội đồng quản trị Công ty thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ trên tinh thần trách nhiệm, trung thực, cẩn trọng và theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm thông qua.
- Các thành viên Hội đồng quản trị đã tích cực phối hợp, hỗ trợ công tác điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Hội đồng quản trị đã tổ chức đầy đủ các phiên họp Hội đồng quản trị thường kỳ nhằm đánh giá kết quả hoạt động cũng như chỉ đạo kịp thời các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát, kiểm tra Ban điều hành Công ty về việc thực hiện các văn bản, Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Công tác kiểm toán hàng năm được thực hiện đầy đủ, đúng theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị kết luận các phần việc đã làm được như sau:
 - Căn cứ vào các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng các chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với các hoạt động giám sát, chỉ đạo và đưa ra các Nghị quyết, Quyết định kịp thời phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.
 - Chỉ đạo, giám sát và giao các chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo liên tục, ổn định và hiệu quả.
 - Các phiên họp Hội đồng quản trị đều mời Ban Kiểm soát tham gia. HĐQT, Ban kiểm soát duy trì mối quan hệ công tác trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật, luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ.

3. Thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị:

Việc chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên hàng năm. Tổng cộng chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát 2015+2019 là 1.177.584.000 đồng (có bảng thuyết minh đính kèm).

- Các chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị được thực hiện theo đúng quy định Nhà nước, Điều lệ của Công ty và tuân thủ theo Quy chế tài chính đã ban hành.

PHẦN II: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2020+2025:

Công ty xác định rõ mục tiêu kinh doanh là khai thác tốt các nguồn lực hiện có, đầu tư chiều sâu, định hướng mở rộng quy mô bán hàng, tăng tính cạnh tranh về chủng loại quy cách sản

phẩm, về phân khúc thị trường và thiết kế tạo ra nhiều mẫu mã đa dạng đặc sắc. Để thực thi những chiến lược phát triển của Công ty:

1. Tiếp tục nghiên cứu tạo ra những sản phẩm phong cách riêng cho sản phẩm mang thương hiệu Vitaly.
2. Công tác sản xuất luôn tuân thủ các tiêu chuẩn chất lượng mức cao nhất. Trở thành một nhà sản xuất, đối tác tin cậy trong ngành sản xuất vật liệu xây dựng.
3. Phối hợp chặt chẽ với Công ty FICO.COM thực hiện tốt công tác thị trường, công tác “chăm sóc khách hàng” để gắn kết chặt chẽ với mạng lưới đại lý truyền thống, đồng thời phát triển phù sóng thêm mạng lưới tiêu thụ mới ở các khu vực.
4. Xây dựng uy tín thương hiệu vững chắc là chiến lược tồn tại và phát triển lâu dài.
5. Phát triển đi cùng trách nhiệm với cộng đồng, hướng đến mục tiêu phát triển bền vững.
6. Chỉ tiêu chính SXKD 2020-2025 như sau:

| CHỈ TIÊU | Đ V T | KẾ HOẠCH 2020- 2025 | THỰC HIỆN 2015- 2019 | TỶ LỆ % KH SO VỚI TH | KẾ HOẠCH 2020 | THỰC HIỆN 2019 | TỶ LỆ % KH_2020 SO VỚI TH_2019 |
|---------------------------|-------------|------------------------------|-------------------------------|-------------------------------|---------------------|----------------------|--|
| Sản lượng sản xuất | Tr.m2 | 23.000 | 24.200 | 95,04% | 4.400 | 4.223 | 104,19% |
| Sản lượng tiêu thụ | Tr.m2 | 23.000 | 23.198 | 100,01% | 4.600 | 3.824 | 120,29% |
| Sản phẩm loại A | % | 84,00% | 82,31% | 102,05% | 84,00% | 87,80% | 95,67% |
| Tổng doanh thu | Tr.đ | 1.592.000 | 1.624.978 | 97,94% | 325.000 | 286.950 | 112,93% |
| Tổng lợi nhuận trước thuế | " | 60.00 | 67.756 | 88,11% | 11.500 | 11.254 | 102,75% |

Trước tình hình khó khăn chung của ngành vật liệu xây dựng, HĐQT định hướng cho Ban điều hành tiếp tục thực hiện phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh theo hướng bền vững, cơ cấu sản phẩm theo hướng hiệu quả, phát triển thị trường theo hướng đa dạng, liên tục xem xét đổi mới quản trị để đạt được mục tiêu sản xuất kinh doanh.

Mặc dù công ty về cơ bản đã được phục hồi sau khi được tái cấu trúc lại tình hình tài chính năm 2013, tuy nhiên số lỗ lũy kế tính đến ngày 31/12/2019 vẫn còn âm 13,541 tỷ đồng.

Trách nhiệm của HĐQT để giải quyết xong số lỗ lũy kế còn tồn đọng cần phải có sự tập trung đưa ra các giải pháp chi tiết, hiệu quả và khả thi trong những năm tiếp theo.

Tiếp tục xây dựng cơ cấu bộ máy quản lý và điều hành sản xuất khoa học, cán bộ phải chịu trách nhiệm đối với nhiệm vụ được giao, đảm bảo quyền lợi đi đôi với nghĩa vụ và mức độ hoàn thành công việc. Áp dụng mô hình mới về quản lý sản xuất, tiếp tục rà soát bổ sung các quy định nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực.

Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa của các cổ đông cũng như quan tâm đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc đối với Người lao động trong Công ty.

Bên cạnh đó, Hội đồng quản trị cũng luôn nhận được những đóng góp quý báu của các cổ đông trong việc hoạch định đường lối, chính sách phát triển Công ty. Thay mặt Hội đồng quản trị, xin chân thành cảm ơn các quý cổ đông đã tin tưởng và gắn bó trong những năm vừa qua.

Kính chúc quý cổ đông dồi dào sức khỏe, rất mong nhận được sự ủng hộ, chia sẻ và góp ý của quý cổ đông vì sự phát triển bền vững của Công ty.

Xin trân trọng kính chào!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



HỒ ĐÌNH THUẬN

KẾT QUẢ CHI TRẢ THÙ LAO HDQT VÀ BKS

Nhiệm kỳ 2015-2020

| S T T | Họ và tên | Chức danh | Đ V T | Thù lao năm | | | | | Ghi chú |
|------------------------|---------------------|----------------|-------------|-------------|------|------|------|------|---------|
| | | | | 2015 | 2016 | 2017 | 2018 | 2019 | |
| Thành viên HDQT | | | | | | | | | |
| 1 | Hồ Đình Thuận | Chủ tịch HDQT | Tr.đ | - | - | - | - | 4.7 | |
| 2 | Võ Văn Tùng | UV.HDQT | " | 30.0 | 30.0 | 30.0 | 30.0 | 30.0 | |
| 3 | Nguyễn Danh Dũng | " | " | 22.5 | 30.0 | 30.0 | 30.0 | 30.0 | |
| 4 | Nguyễn Việt Lợi | " | " | 22.5 | 30.0 | 30.0 | 30.0 | 30.0 | |
| 5 | Nguyễn Xuân Thắng | " | " | - | - | - | 15.0 | 30.0 | |
| 6 | Bùi Thanh Long | Nguyên CT.HDQT | " | 24.7 | 36.0 | 36.0 | 16.8 | - | |
| 7 | Nguyễn Tiến Hồng | Nguyên CT.HDQT | " | 31.9 | 5.0 | - | - | - | |
| 8 | Vũ Thị Ngân | Nguyên UV.HDQT | " | - | 25.0 | 22.5 | - | - | |
| 9 | Lã Thái Hiệp | " | " | - | - | 7.5 | 11.5 | - | |
| 10 | Phạm Thành Tuấn | " | " | - | - | - | 22.3 | 31.3 | |
| 11 | Nguyễn Thị Năm | " | " | 10.0 | - | - | - | - | |
| 12 | Phạm Minh Tâm | " | " | 10.0 | - | - | - | - | |
| 13 | Nguyễn Thị Quế | " | " | 10.0 | - | - | - | - | |
| Thành viên BKS | | | | | | | | | |
| 1 | Nguyễn T. Bích Thủy | Trưởng BKS | Tr.đ | 22.1 | 30.0 | 30.0 | 30.0 | 30.0 | |
| 2 | Hồ Hữu Tường | UV.BKS | " | 24.0 | 24.0 | 24.0 | 24.0 | 24.0 | |
| 3 | Hoàng Văn Vững | " | " | - | - | - | 16.0 | 24.0 | |
| 4 | Đặng Xuân Long | " | " | 25.9 | 24.0 | 24.0 | 8.0 | - | |
| 5 | Nguyễn T Thanh Tâm | " | " | 8.0 | - | - | - | - | |

Tổng cộng chi thù lao HDQT, Ban kiểm soát 2015÷2019 là 1.177.584.000 đồng.

Bình Dương, ngày 26 tháng 04 năm 2020

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VITALY

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014.
- Căn cứ vào điều lệ Công ty Cổ phần Vitaly.
- Căn cứ vào chức năng quyền hạn của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Vitaly.
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Vitaly đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Vitaly báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty CP Vitaly trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Trong năm 2019, Ban kiểm soát đã tham gia các cuộc họp do HĐQT và cùng nhau xem xét tính phù hợp của các Quyết định của HĐQT và Ban điều hành trong việc quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trên cơ sở quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Quy chế quản lý tài chính của Công ty.

Trong các cuộc họp HĐQT mà Ban kiểm soát chúng tôi được mời tham dự, chúng tôi đều tham gia đầy đủ và có những ý kiến đóng góp với HĐQT và Ban điều hành về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH, BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2019:

Ban kiểm soát chúng tôi thống nhất với số liệu báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Vitaly đã được Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt thực hiện kiểm toán vào ngày 18 tháng 03 năm 2020. Báo cáo kiểm toán được phát hành với ý kiến chấp nhận toàn phần.

Trong năm 2019, dưới sự lãnh đạo và điều hành hiệu quả của HĐQT và Ban giám đốc, Công ty cổ phần Vitaly đã nỗ lực cố gắng hoàn thành khoảng 80% kế hoạch kinh doanh năm 2019, kết quả một số chỉ tiêu cụ thể như sau:

| STT | CHỈ TIÊU | ĐVT | Kế hoạch Năm 2019 | Thực hiện Năm 2019 | Thực hiện Năm 2018 | %TH so KH 2019 | % TH 2019 so TH 2018 |
|-----|-----------------------------|-----|-------------------|--------------------|--------------------|----------------|----------------------|
| A | B | C | 1 | 2 | 3 | 4=2/1 | 5=2/3 |
| I | KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH | | | | | | |

| | | | | | | | |
|----|--------------------------------|----------------|-----------|-----------|-----------|---------|----------|
| 1 | Doanh thu bán hàng | Tr.đ | 364.298 | 287.100 | 373.310 | 78,81% | 76,91% |
| 2 | Các khoản giảm trừ doanh thu | " | 300 | 539 | 430 | 179,67% | 125,35% |
| 3 | Doanh thu thuần | " | 363.998 | 286.561 | 372.880 | 78,73% | 76,85% |
| 4 | Giá vốn hàng bán | " | 314.220 | 249.884 | 328.145 | 79,53% | 76,15% |
| 5 | Lợi nhuận gộp | " | 49.778 | 36.677 | 44.735 | 73,68% | 81,99% |
| 6 | Doanh thu hoạt động tài chính | " | 100 | 389 | 377 | 389,00% | 103,18% |
| 7 | Chi phí tài chính | " | 5.976 | 3.506 | 2.279 | 58,67% | 153,84% |
| 8 | - Chi phí lãi vay | " | 5.776 | 3.434 | 2.222 | 59,45% | 154,55% |
| 9 | Chi phí bán hàng | " | 15.300 | 14.506 | 15.908 | 94,81% | 91,19% |
| 10 | Chi phí quản lý | " | 11.025 | 8.306 | 10.207 | 75,34% | 81,38% |
| 11 | Lợi nhuận thuần từ HĐKD | " | 17.577 | 10.748 | 16.718 | 61,15% | 64,29% |
| 12 | Thu nhập khác | " | 100 | 982 | 447 | 982,00% | 219,69% |
| 13 | Chi phí khác | " | 650 | 476 | 511 | 73,23% | 93,15% |
| 14 | Lợi nhuận khác | " | -550 | 506 | -64 | -92,00% | -790,63% |
| 15 | Tổng lợi nhuận trước thuế | " | 17.027 | 11.254 | 16.654 | 66,10% | 67,58% |
| 16 | Thuế TNDN | " | 3.406 | 2.326 | 3512 | 68,29% | 66,23% |
| 17 | Lợi nhuận sau thuế | " | 13.621 | 8.928 | 13.142 | 65,55% | 67,93% |
| II | CÁC CHỈ TIÊU KHÁC | | | | | | |
| 1 | Sản lượng sản xuất | m ² | 4.800.000 | 4.223.426 | 5.031.803 | 87,99% | 83,93% |
| 2 | Sản lượng tiêu thụ | m ² | 5.000.000 | 3.824.709 | 5.059.282 | 76,49% | 75,60% |
| 3 | Khấu hao cơ bản | Tr.đ | 13.497 | 13.446 | 12.851 | 99,62% | 104,63% |
| 4 | Thu nhập bình quân/người/tháng | " | 8.126 | 9.645 | 8.594 | 118,69% | 112,23% |

1. Về hoạt động sản xuất:

- Năm 2019 sản lượng sản xuất của công ty là 4,22 triệu m² đạt 87,99% so với kế hoạch và bằng 83,93% so với thực hiện năm 2018.

- Lợi nhuận gộp của Công ty đạt 36,6 tỷ đồng chiếm 12,77% doanh thu, năm 2018 lợi nhuận gộp chiếm 11,98% doanh thu.

- Các dây chuyền thiết bị hoạt động ổn định, được luân phiên bảo trì đã làm gia tăng tỷ lệ sản phẩm loại 1 trong năm 2019, góp phần gia tăng lợi nhuận của Công ty, cụ thể là tỷ lệ thành phẩm loại 1 năm 2019 đạt 87,80% (năm 2018 là 84,76%).

- Năm 2019, Công ty đầu tư máy ép, sấy năm 5 tầng thay thế tại dây chuyền sản xuất số 5 cũng đã góp phần nâng cao chất lượng, tính thẩm mỹ của sản phẩm, gia tăng lợi nhuận. Bên cạnh đó, Công ty cũng đã đưa vào khai thác các dòng sản phẩm gạch trang trí kích thước 20x40 cm, 25x50 cm, làm đa dạng chủng loại sản phẩm hiện có tại Công ty và được đánh giá cao về chất lượng, mẫu mã, giá cả và thị hiếu của khách hàng, góp phần nâng cao vị thế và thương hiệu của Công ty trên thị trường.

2. Về hoạt động kinh doanh:

- Thị trường tiêu thụ trong nước càng cạnh tranh quyết liệt, tỷ lệ cung đã vượt cầu, thị trường xuất khẩu có chiều hướng khởi sắc hơn cùng kỳ năm trước nhưng các thủ tục đáp ứng yêu cầu của bên nhập khẩu ngày càng khắt khe hơn,... Tuy nhiên, Công ty đã linh hoạt áp dụng các chính sách tiêu thụ sản phẩm. Trong một năm thị trường trong nước và xuất khẩu rất khó khăn, kết quả tiêu thụ được: 3,8 triệu m² gạch các loại đạt 76,49% kế hoạch và bằng 75,6% so với năm 2018. Sản

lượng xuất khẩu đạt 414.573 m² đạt 94,22% so với kế hoạch 2019 và bằng 82,67% so với năm 2018.

- Chi phí bán hàng năm 2019 bằng 94,81% kế hoạch và bằng 91,19% so với thực hiện năm 2018. Do cơ chế bán hàng có sự thay đổi, vì vậy bắt đầu từ tháng 06 năm 2019 đội ngũ tiếp thị và hai nhân viên thiết kế được điều chuyển về Công ty Fico com, cũng như giảm chi phí khấu hao tài sản cố định là xe bán tải phục vụ công tác thị trường cũng được cho bên Fico com thuê lại. Ngoài ra, chi phí liên quan đến hoạt động xuất khẩu cũng tăng, ... Đối với những thành phẩm tồn kho lâu ngày, Công ty đã tiến hành thanh lý và trích lập dự phòng theo quy định.

- Giá trị thành phẩm tồn kho: năm 2019 tăng hơn so với năm trước gần 21 tỷ đồng, Công ty đã đa dạng hóa sản phẩm để nâng cao tính cạnh tranh trong bán hàng, thị trường tiêu thụ chậm cũng là nguyên nhân dẫn đến lượng hàng tồn kho tăng cao.

3. Về kết quả sản xuất kinh doanh:

- Doanh thu: 287,1 tỷ đồng bằng 78,81% kế hoạch và bằng 76,91% so với thực hiện năm 2018, tương ứng với sản lượng tiêu thụ trong năm là 3,82 triệu m² bằng 76,49% kế hoạch và bằng 75,6% so với thực hiện năm 2018.

- Chi phí quản lý: Công ty đã kiểm soát tốt chi phí quản lý. Cụ thể, thực hiện năm 2019 giảm so với kế hoạch là 1,15% và tăng so với thực hiện năm 2018 là 5,78%.

- Giá vốn hàng bán: năm 2019 chi phí giá vốn tăng 3,04% so với kế hoạch và tăng so với thực hiện năm 2018 là 0,55%. Nguyên nhân là do các dây chuyền sản xuất không khai thác được sản lượng, các chi phí cố định trong sản xuất tăng.

- Lợi nhuận sau thuế của Công ty là 8,928 tỷ đồng đạt 65,55% so với kế hoạch năm 2019, trong đó lợi nhuận từ hoạt động SXKD là 10,748 tỷ đồng. Năm 2019, Công ty nộp thuế TNDN 2,3 tỷ đồng.

Tổng quan chung trong năm 2019, kết quả kinh doanh không đạt các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra. Tập thể Hội đồng quản trị, Ban điều hành và người lao động đã cố gắng, tập trung vào mục tiêu kế hoạch kinh doanh của Công ty và Đại hội đồng cổ đông đề ra, nhưng năm 2019 là một năm mà thị trường tiêu thụ rất khó khăn đối với ngành vật liệu xây dựng nói chung và sản xuất gạch ceramic ốp lát nói riêng.

4. Về hoạt động đầu tư:

Trong năm 2019, Công ty đã tăng cường đầu tư thêm một số tài sản cố định nhằm hoàn thiện khâu sản xuất, đảm bảo chất lượng thành phẩm, cụ thể là máy ép, sấy năm với giá trị: 18.587 tỷ đồng; 01 máy bù với giá trị 1.3 tỷ đồng. Đồng thời, Công ty cũng quy hoạch lại phân xưởng sản xuất để thuận tiện trong công tác quản lý điều hành, sửa chữa xây dựng mới nhà điều hành phân xưởng với giá trị 483 triệu đồng.

Các máy móc, thiết bị đầu tư bước đầu đạt hiệu quả tốt, góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm, phù hợp nhu cầu người tiêu dùng, đảm bảo tính cạnh tranh của gạch Vitaly trên thị trường.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH:

Trong năm 2019, HĐQT thường xuyên tổ chức họp và cùng Ban điều hành giải quyết các vấn đề trong hoạt động SXKD của Công ty. HĐQT đã ban hành các Nghị quyết theo đúng Điều lệ Công ty cũng như các quy định của Pháp luật.

** Kiến nghị:*

Năm 2019, các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận không đạt mức kế hoạch đề ra. Mặc dù các thành viên HĐQT và Ban điều hành cũng có nhiều nỗ lực điều hành sản xuất kinh doanh trong tình hình thị trường gặp rất nhiều biến động và khó khăn. Để có thể hoàn thành các chỉ tiêu đề ra trong thời gian tới, Công ty cần có chính sách hiệu quả hơn để hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2020. Cụ thể như sau:

- Khu vực sản xuất đã được đầu tư máy móc thiết bị khá hoàn thiện; đội ngũ Cán bộ quản lý và công nhân sản xuất được đào tạo, sắp xếp lại ổn định. Do đó, Công ty nên tập trung đầu tư cho công tác khai thác, mở rộng thị trường trong nước và xuất khẩu hiệu quả hơn nhằm tăng doanh thu và lợi nhuận trong năm 2020.
- Kiểm soát chặt chẽ định mức nguyên nhiên vật liệu, chi phí đầu vào để giảm giá thành sản xuất, đồng thời kiểm soát chi phí bán hàng nhằm gia tăng lợi nhuận cho Công ty.
- Chú trọng công tác phát triển thị trường xuất khẩu đang có nhiều tiềm năng.
- Vận hành trạm khí hóa hiệu quả nhằm hạ giá thành sản phẩm.
- Giám sát và đánh giá hiệu quả của việc đầu tư máy móc thiết bị đang và sẽ đầu tư nhằm nâng cao chất lượng, sản lượng của Công ty.
- Có chính sách trả lương hợp lý nhằm giữ chân đội ngũ lao động tâm huyết, lành nghề.
- Dự đoán năm 2020 tình hình sản xuất kinh doanh sẽ gặp rất nhiều khó khăn do đại dịch Covid - 19. Rất mong toàn thể Cán bộ công nhân viên Công ty nỗ lực hơn nữa nhằm hoàn thành kế hoạch đề ra.

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã tạo điều kiện tốt để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ mà Đại hội cổ đông giao.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Vitaly.

Xin chân thành cảm ơn Quý cổ đông và xin chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY

Số: 18/HĐQT-VITALY

Bình Dương, ngày 16 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
(V/v: Thông qua kết quả báo cáo kiểm toán cho năm tài chính 2019)

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VITALY

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần VITALY
- Căn cứ kết quả kiểm toán độc lập cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua *Kết quả báo cáo kiểm toán cho năm tài chính 2019 (có tài liệu đính kèm)*

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



HỒ ĐÌNH THUẬN

Số: 19 /HDQT-VITALY

Bình Dương, ngày 16 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
(V/v: Thông qua việc không phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2019)

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VITALY

Căn cứ kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019, mặc dù năm tài chính 2019 Công ty có lãi nhưng không phân phối lợi nhuận cho các quỹ và không chia cổ tức cho các cổ đông.

Lý do: đến ngày 31/12/2019, lỗ lũy kế lợi của Công ty là 13,541 tỷ đồng.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HDQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



HỒ ĐÌNH THUẬN

Số: 20 /BKS-VITALY

Bình Dương, ngày 16 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
(V/v: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020)

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VITALY

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần VITALY, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét năng lực và dịch vụ của các Công ty kiểm toán độc lập thuộc danh sách các Công ty kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán năm 2020 cho tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán. Qua đó, Hội đồng quản trị sẽ quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- DHĐCĐ;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY

Số: 21 /HDQT-VITALY

Bình Dương, ngày 16 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
(V/v: Thông qua mức thù lao HĐQT, BKS năm 2020)

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VITALY

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần VITALY, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức chi thù lao và mức thưởng cho HĐQT, Ban kiểm soát năm 2020 như sau:

1. Mức chi thù lao:

| | |
|----------------------------|----------------------|
| - Chủ tịch HĐQT | 3.000.000 đồng/tháng |
| - Thành viên HĐQT | 2.500.000 đồng/tháng |
| - Trưởng ban kiểm soát | 2.500.000 đồng/tháng |
| - Thành viên Ban kiểm soát | 2.000.000 đồng/tháng |
| - Thư ký HĐQT | 2.000.000 đồng/tháng |

2. Mức thưởng:

Khi có kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020, nếu đạt chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế thì Hội đồng quản trị được phép duyệt chi thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và thư ký HĐQT bằng 5% tổng lợi nhuận sau thuế năm 2020 nhưng không vượt quá 300.000.000 (ba trăm triệu) đồng.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ^{lac}
CHỦ TỊCH



HỒ ĐÌNH THUẬN

DỰ THẢO

Bình Dương, ngày 11 tháng 5 năm 2020

**QUY CHẾ BẦU CỬ
VỀ VIỆC BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CÔNG TY
CỔ PHẦN VITALY**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015;
- Căn cứ Nghị định 96/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần VITALY hiện hành;
- Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐQT ngày 03/4/2020 của HĐQT Công ty CP Vitaly

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần VITALY tiến hành biểu quyết Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm Soát với các nội dung sau:

ĐIỀU 1: Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông Công ty chốt ngày 27/03/2020) có mặt tại Đại hội.

ĐIỀU 2: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị:

Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a. Có năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp.
- b. Có trình độ chuyên môn hoặc kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành nghề kinh doanh chính của Công ty.
- c. Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là người nắm giữ cổ phần của Công ty.

ĐIỀU 3: Đề cử thành viên Hội đồng quản trị và số thành viên được bầu:

3.1 Điều kiện ứng cử, đề cử thành viên HĐQT: Các Cổ đông nắm cổ phần biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 (sáu) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ:

- Từ 5% đến dưới 10%: được đề cử 01 ứng viên;
- Từ 10% đến dưới 30%: được đề cử tối đa 02 ứng viên;
- Từ 30% đến dưới 40%: được đề cử tối đa 03 ứng viên;
- Từ 40% đến dưới 50%: được đề cử tối đa 04 ứng viên;
- Từ 50% đến dưới 60%: được đề cử tối đa 05 ứng viên;
- Từ 60% đến dưới 70%: được đề cử tối đa 06 ứng viên;
- Từ 70% đến dưới 80%: được đề cử tối đa 07 ứng viên;
- Từ 80% đến dưới 90%: được đề cử tối đa 08 ứng viên;

3.2 Số lượng thành viên HĐQT được bầu: 05**ĐIỀU 4: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban Kiểm Soát:**

Thành viên Ban Kiểm soát có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a. Có năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp.
- b. Có trình độ chuyên môn hoặc kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành nghề kinh doanh chính của Công ty.
- c. Thành viên Ban Kiểm soát không nhất thiết phải là người nắm giữ cổ phần của Công ty.

ĐIỀU 5: Đề cử thành viên Ban Kiểm soát và số thành viên được bầu:

5.1 Điều kiện ứng cử, đề cử thành viên Ban Kiểm soát: Các Cổ đông nắm cổ phần biểu quyết trong thời hạn liên tục 06 (sáu) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên BKS. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ:

- Từ 5% đến dưới 10%: được đề cử 01 ứng viên;
- Từ 10% đến dưới 30%: được đề cử tối đa 02 ứng viên;
- Từ 30% đến dưới 40%: được đề cử tối đa 03 ứng viên;
- Từ 40% đến dưới 50%: được đề cử tối đa 04 ứng viên;
- Từ 50% đến dưới 60%: được đề cử tối đa 05 ứng viên;

5.2 Số lượng thành viên Ban Kiểm soát được bầu: 03

ĐIỀU 6: Hướng dẫn gửi hồ sơ ứng cử, đề cử, lựa chọn các ứng cử viên:

- Các ứng viên đủ tiêu chuẩn ứng cử, đề cử để bầu thành viên HĐQT và Ban Kiểm Soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 gửi Đơn ứng cử, đề cử về: Công ty cổ phần VITALY (Phòng Tổ chức – Hành chính), địa chỉ: Đường N1, Khu SXTT Bình Chuẩn, KP Bình Phú, P. Bình Chuẩn, TP. Thuận An, Tỉnh Bình Dương – Số điện thoại: 02743.788.347 – fax: 02743.798.047 hoặc địa chỉ mail: tamvitaly@gmail.com

- **Thời gian nhận hồ sơ:** chậm nhất là 16 giờ ngày 25/5/2020 Sau ngày 25/5/2020, hồ sơ gửi đến không có giá trị và HĐQT sẽ không giải quyết bất kỳ trường hợp nào của quý vị cổ đông về việc tham gia đề cử, ứng cử HĐQT, BKS. Đến ngày 26/05/2020 nếu số lượng ứng viên HĐQT, BKS do nhóm cổ đông hoặc cổ đông đề cử chưa đủ số lượng theo quyết định của ĐHĐCĐ thì HĐQT và BKS đương nhiệm sẽ đề cử bổ sung cho đủ ứng viên.

- Thành phần hồ sơ gồm: Đơn đề cử, ứng cử vào thành viên HĐQT, BKS (có mẫu đính kèm);

- Dựa trên hồ sơ đề cử, ứng cử của các cổ đông/nhóm cổ đông (có kèm theo lý lịch của người được đề cử, ứng cử), Ban tổ chức Đại hội sẽ lập danh sách các ứng viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn được nêu trên và đệ trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

ĐIỀU 7: Phương thức bầu cử

- Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT, BKS thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;

- Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên có tên trong danh sách bầu cử;

- Cổ đông có thể dồn hết tổng số cổ phần có quyền biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên.

ĐIỀU 8: Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

▪ **Ban Kiểm phiếu**

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua;

- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:

+ Giới thiệu phiếu và phát phiếu bầu;

- + Tiến hành kiểm phiếu;
- + Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.
- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, Ban kiểm soát.
- **Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**
 - Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
 - Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
 - Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
 - Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

ĐIỀU 9: Nguyên tắc bầu dồn phiếu, nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, Ban Kiểm Soát

- **Nguyên tắc bầu dồn phiếu:** Theo hướng dẫn quy định tại Phụ lục đính kèm theo Quy chế này.

- **Nguyên tắc trúng cử:**

+ Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại quy chế này.

+ Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

ĐIỀU 10: Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- Căn cứ khoản 1, Điều 21, Điều lệ Công ty CP VITALY, Quy chế bầu cử sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT, Ban kiểm soát.

- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

ĐIỀU 11: Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Quy chế này gồm có 11 Điều và được đọc công khai trước phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần VITALY và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



HỒ ĐÌNH THUẬN

PHỤ LỤC KÈM THEO QUY CHẾ BẦU CỬ
(Mẫu phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, BKS)

1. Yêu cầu Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:

- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền biểu quyết theo mã số tham dự;
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát phiếu bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo mã số tham dự (*sở hữu và được ủy quyền*);
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;
- Cổ đông phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu. Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ (*có Giấy ủy quyền*), người được ủy quyền có đầy đủ quyền biểu quyết;
- Cổ đông chỉ được quyền bầu dồn phiếu cho ứng cử viên trong phạm vi tổng số phiếu của mình, tức là tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên phải nhỏ hơn hoặc bằng Tổng số phiếu bầu của cổ đông đó.

2. Phiếu bầu hợp lệ là phiếu bầu thuộc các trường hợp:

- Tổng số cổ phần tín nhiệm cho các ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông (*số đã quy đổi*);
- Phiếu bầu để trống;
- Dồn phiếu cho 01 hoặc nhiều người.

3. Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu bầu thuộc các trường hợp:

- Cổ đông gạch toàn bộ tên ứng cử viên hoặc ghi thêm tên ứng cử viên;
- Cổ đông dùng vượt quá tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của mình (*số đã quy đổi*);
- Cổ đông bầu bằng “%” số phiếu;
- Phiếu bầu không theo mẫu của Công ty;
- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu.

Mẫu phiếu bầu :

a. Nội dung phiếu bầu cử:

- Phần 1: thể hiện Mã số cổ đông, Tổng số cổ phần, Tổng số phiếu. Một phiếu bầu thể hiện quyền bầu tương ứng với số lượng cổ phần cổ đông đó nắm giữ.
- Phần 2: Danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS.

b. Hình thức phiếu bầu cử:

- Phiếu bầu HĐQT giấy màu vàng có đóng dấu đỏ của Công ty
 - Phiếu bầu BKS giấy màu xanh lá có đóng dấu đỏ của Công ty
-